

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-CDNN ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)*

Ngành: Dịch vụ thú y

Mã ngành: 6640201

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.

Thời gian đào tạo: 2,5 năm

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cán bộ kỹ thuật ngành thú y có trình độ cao đẳng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức cơ bản vững chắc về lĩnh vực chăn nuôi thú y, có khả năng làm việc độc lập tại các cơ sở sản xuất, nghiên cứu, đào tạo và các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực chăn nuôi. Có sức khỏe tốt, đáp ứng nhu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

+ Giải thích được kiến thức về dược lý học, pháp luật thú y, kỹ thuật chăn nuôi để áp dụng trong quản lý, phòng, trị bệnh cho vật nuôi;

+ Trình bày được kiến thức bệnh lý học, cách chẩn đoán và phòng, trị các bệnh thông thường của vật nuôi;

+ Có khả năng tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành.

- Kỹ năng:

+ Thực hiện thành thạo các nhiệm vụ và công việc của nghề Thú y;

+ Thực hiện được toàn bộ các công đoạn trong việc xây dựng và thực hiện quy trình phòng dịch bệnh;

+ Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chuyên môn được cho các cán bộ có trình độ chuyên môn thấp hơn hoặc người chăn nuôi;

+ Kinh doanh thuốc thú y đảm bảo hiệu quả, an toàn, vệ sinh môi trường và đúng Pháp luật;



- + Tổ chức và thực hiện được các thí nghiệm trong các trang trại;
- + Huấn luyện được đực giống; khai thác được tinh dịch; kiểm tra được phẩm chất tinh dịch; pha chế, bảo tồn và dẫn tinh nhân tạo được cho vật nuôi đúng quy trình kỹ thuật, đạt tỷ lệ thụ thai cao.
- + Khám và chẩn đoán được bệnh cho vật nuôi đảm bảo đúng quy trình; chọn và thực hiện được việc điều trị đúng nguyên tắc, đúng phương pháp và đúng liệu pháp;
- + Chẩn đoán và đề ra được biện pháp phòng và trị các dịch bệnh chung giữa người và động vật do virus, vi khuẩn và ký sinh trùng gây ra;
- + Nhận biết, chọn được giống, thiết kế được chuồng trại, chăm sóc, phòng bệnh, chẩn đoán và điều trị được các bệnh thường gặp cho lợn nuôi;
- + Chọn lựa được loại hình nuôi, giống nuôi, chuồng trại; chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng và trị được bệnh trong chăn nuôi gà, vịt;
- + Thực hiện được các biện pháp giải quyết thức ăn xanh; chế biến thức ăn chăn nuôi; qui trình chăn nuôi các loại trâu, bò theo hướng sản xuất và thực hiện các biện pháp chẩn đoán, phòng, trị dịch bệnh thường gặp trên trâu, bò nuôi;
- + Kiểm tra được trước, trong và sau khi giết mổ gia súc, gia cầm và phát hiện, xử lý được những bệnh trên thân thịt và phủ tạng theo Pháp lệnh Thú y Việt Nam;
- + Thực hiện các thao tác kỹ thuật nuôi, phòng trị bệnh thú hoang dã đúng kỹ thuật, hiệu quả;
- + Thực hiện các thao tác kỹ thuật nuôi, phòng trị bệnh chó, mèo đúng kỹ thuật, hiệu quả;
- + Phòng và trị được bệnh cho cút, ngan, ngỗng ở qui mô gia trại, trang trại với những phương thức chăn nuôi khác nhau;
- + Thực hiện các thao tác kỹ thuật nuôi, phòng trị bệnh cho dê cừu, thỏ đúng kỹ thuật, hiệu quả;
- + Thực hiện được các công việc nhận biết; phân loại; chăm sóc, nuôi dưỡng; huấn luyện chim cảnh; phòng và trị bệnh cho chim cảnh;
- + Áp dụng tổng hợp các biện pháp nhằm hạn chế sự xâm nhập của mầm bệnh vào cơ thể vật nuôi; Thực hiện các biện pháp giúp vật nuôi đề kháng tốt hơn đối với mầm bệnh. Tiêu diệt mầm bệnh trong cơ sở chăn nuôi và trong đàn vật nuôi;
- + Sử dụng được vi sinh vật có lợi vào việc chế biến, bảo quản thức ăn chăn nuôi, cải thiện môi trường chăn nuôi và phòng bệnh cho vật nuôi;
- + Trồng và sử dụng được một số giống cỏ để làm thức ăn xanh hoặc chế biến cho gia súc đảm bảo an toàn; xây dựng, quản lý và tổ chức chăn thả được gia súc trên đồng cỏ;

+ Ứng dụng được các qui luật di truyền của Mendel, Morgan, định luật Hardy - Weinberg vào chăn nuôi, thú y; tính toán được các hệ số di truyền và phòng tránh được các bệnh do di truyền trong công tác giống vật nuôi.

- Chính trị, đạo đức, thể chất và quốc phòng:

+ Có hiểu biết một số kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, Hiến pháp, Pháp luật và Luật lao động;

+ Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nước ta;

+ Có ý thức tự giác chấp hành kỷ luật lao động, lao động có kỹ thuật, lao động có chất lượng và năng suất cao, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp;

+ Có ý thức trách nhiệm đối với công việc được giao, có ý thức bảo vệ của công, bảo vệ sản xuất;

+ Ý thức được tác hại của tham nhũng đối với sự phát triển kinh tế xã hội;

+ Xây dựng lối sống lành mạnh, có trách nhiệm với bản thân, với gia đình và xã hội, sống và làm việc theo Hiến pháp và Luật pháp;

+ Rèn luyện tác phong lao động công nghiệp;

+ Gương mẫu thực hiện an toàn - vệ sinh lao động.

- Đạo đức, tác phong công nghiệp:

+ Có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp;

+ Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống trong xã hội công nghiệp;

+ Có thói quen lao động nghề nghiệp, sống lành mạnh phù hợp với phong tục, tập quán và truyền thống văn hóa dân tộc;

+ Khiêm tốn giản dị; lối sống trong sạch, lành mạnh; cẩn thận và trách nhiệm trong công việc.

- Thể chất và quốc phòng:

+ Hiểu biết một số phương pháp tập luyện phù hợp với nghề, có thói quen rèn luyện thân thể;

+ Đạt tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định của nghề đào tạo;

+ Hiểu biết những kiến thức, kỹ năng cơ bản cần thiết trong chương trình giáo dục quốc phòng;

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp đạt trình độ cao đẳng Thú y, sinh viên có đủ năng lực chuyên môn để làm việc tại các cơ quan quản lý chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y

hoặc các hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình và có thể tổ chức được một cửa hàng thuốc Thú y và thức ăn chăn nuôi. Tham gia phục vụ và nghiên cứu trong các trang trại, phục vụ sản xuất chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh.

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học, mô đun: 27
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 2.265 giờ
- Khối lượng môn học chung/đại cương: 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1.830 giờ
- + Khối lượng lý thuyết: 493 giờ
- + Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.266 giờ
- + Khối lượng kiểm tra 71 giờ
- Thời gian khóa học: 2,5 năm

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã MĐ/ MH	Tên mô đun, môn học	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm Tra
I	Các môn học chung	20	435	157	255	23
MH 01	Giáo dục Chính trị	4	75	41	29	5
MH02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	3	75	36	35	4
MH 05	Tin học	3	75	15	58	2
MH 06	Tiếng Anh	6	120	42	72	6
II	Các mô đun, môn học đào tạo nghề	72	1.830	544	1.215	72
II.1	Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở	33	675	318	325	32
MH 07	Giải phẫu và sinh lý vật nuôi	4	90	30	56	4
MĐ 08	Vi sinh vật học thú y	3	60	30	27	3
MH 09	Dược lý thú	5	90	60	26	4
MH 10	Giống vật nuôi	3	60	30	27	3
MĐ 11	Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi	3	60	30	27	3

Mã MĐ/ MH	Tên mô đun, môn học	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm Tra
MH 12	Vệ sinh thú y	2	45	15	28	2
MH 13	Phương pháp thí nghiệm	2	45	15	28	2
MH 14	Khuyến nông	2	45	20	23	2
MH 15	Bảo vệ môi trường	2	45	15	28	2
MH 16	Luật thú y	2	30	28	0	2
MH 17	Quản trị kinh doanh	3	60	30	27	3
MH 18	Vệ sinh an toàn thực phẩm	2	45	15	28	2
II.2	Các mô đun chuyên môn nghề	39	1.155	225	890	40
MĐ 19	Kỹ thuật truyền giống	2	45	15	28	2
MĐ 20	Chẩn đoán và điều trị học thú y	3	60	30	27	3
MĐ 21	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho lợn	5	105	45	56	4
MĐ 22	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho chó, mèo	3	60	30	27	3
MĐ 23	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho gà, vịt, ngan, ngỗng	5	105	45	56	4
MĐ 24	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò, dê, thỏ	5	105	45	56	4
MĐ 25	Kiểm tra thịt và các súc sản phẩm khác	2	45	15	28	2
MĐ 26	Thực tập cơ bản	6	270	0	264	6
MĐ 27	Thực tập cuối khóa	8	360	0	348	12
Tổng cộng		92	2.265	701	1.470	95



4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

- Một ngày học thực hành/ tích hợp không quá 8 giờ; một ngày học lý thuyết không quá 6 giờ.
- Một giờ học thực hành/ tích hợp là 60 phút; một giờ học lý thuyết là 45 phút.
- Mỗi tuần học không quá 40 giờ thực hành/ tích hợp hoặc 30 giờ lý thuyết.
- Chú trọng phương pháp dạy tích hợp

- Hình thức thi kết thúc môn học/ mô đun lý thuyết: tự luận hoặc trắc nghiệm.
- Hình thức thi kết thúc môn học/ mô đun thực hành: thực hành
- Thi tốt nghiệp

4.1. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

STT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Thi lý thuyết tổng hợp	Viết	Không quá 180 phút
2	Thi tổng hợp	Thực hành	Không quá 240 phút

4.2. Xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện

- Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, có thể bố trí tham quan học tập, dã ngoại tại một số đơn vị, doanh nghiệp sản xuất cũng như kinh doanh cá nhân và thú y hoặc đơn vị kinh doanh, sản xuất con giống vật nuôi....

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm thích hợp.

STT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ, 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ Qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt tập thể.	Ngoài giờ học hàng ngày, 19 giờ đến 21 giờ (1 buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách, tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các buổi tối thứ 7, chủ nhật.
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

4.3. Các chú ý khác

- Trên cơ sở số môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo của khóa học, tiến độ năm học và triển khai tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo được phê duyệt.

- Khi thực hiện các bài giảng cần phải tuân thủ hình thức giảng dạy theo nội dung trong chương trình đào tạo đã được phê duyệt.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Hoàng Bá Huyền

THANH HÓA